

CÔNG TY CP CẤP THOÁT NƯỚC VÀ XÂY DỰNG QUẢNG NGÃI

Số: 302/QNW-2025

" V/v giải trình lợi nhuận sau thuế trong BCTC quý 2 năm 2025 trước soát xét so với BCTC bán niên năm 2025 sau soát xét có sự chênh lệch từ 5% trở lên "

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày 29 tháng 8 năm 2025

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà Nước

- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tên cổ phiếu:

Mã cổ phiếu:

Địa chỉ:

Mã số thuế:

Người đại diện:

CÔNG TY CP CẤP THOÁT NƯỚC VÀ XÂY DỰNG QUẢNG NGÃI

QNW

17 Phan Chu Trinh - phường Cẩm Thành - Tỉnh Quảng Ngãi

4300326264

ông NGUYỄN ĐĂNG ĐO

Chức vụ: Giám Đốc

Căn cứ thông tư số 96/2020/TT-BTC có hiệu lực ngày 01/01/2021 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán quy định giải trình cụ thể khi lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo có sự chênh lệch trước và sau kiểm toán hoặc soát xét từ 5% chuyển từ lỗ sang lãi hoặc ngược lại.

Công ty CP Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi giải trình về việc lợi nhuận sau thuế trong BCTC quý 2 năm 2025 trước soát xét so với BCTC bán niên năm 2025 sau soát xét có sự chênh lệch từ 5% trở lên cụ thể như sau :

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	CÔNG TY MẸ				HỢP NHẤT			
		BCTC bán niên năm 2025 sau soát xét	BCTC quý 2/2025 trước soát xét	Tăng/giảm	Tỷ lệ(%)	BCTC bán niên năm 2025 sau soát xét	BCTC quý 2/2025 trước soát xét	Tăng/giảm	Tỷ lệ(%)
1	2	3	4	5=3-4	6=5/4	7	8	9=7-8	10=9/8
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	55.916.273.929	55.916.273.929	0		57.723.567.448	57.723.567.448	0	
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	0	0	0		0	0	0	
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01- 02)	10	55.916.273.929	55.916.273.929	0	0,0%	57.723.567.448	57.723.567.448	0	0,0%
4. Giá vốn hàng bán	11	26.798.742.917	25.320.440.860	1.478.302.057	5,8%	28.339.215.029	26.860.912.972	1.478.302.057	5,5%
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp (20=10-11)	20	29.117.531.012	30.595.833.069	(1.478.302.057)	-4,8%	29.384.352.419	30.862.654.476	(1.478.302.057)	-4,8%
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	2.417.985.011	2.417.985.011	0	0,0%	2.544.541.564	2.544.541.564	0	0,0%
7. Chi phí tài chính	22	248.188.030	248.188.030	0	0,0%	162.537.635	187.262.981		
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23	162.330.782	187.262.981			162.330.782	187.262.981		
8. Chi phí bán hàng	25	2.170.934.358	2.170.934.358	0	0,0%	2.170.934.358	2.170.934.358	0	0,0%
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	4.744.680.942	4.744.517.508	163.434	0,0%	5.101.167.055	5.101.003.621	163.434	0,0%
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30=20+(21-22)-(25+26)	30	24.371.712.693	25.850.178.184	(1.478.465.491)	-5,7%	24.494.254.935	25.947.995.080	(1.453.740.145)	-5,6%
11. Thu nhập khác	31	1.019.414	0	1.019.414	0,0%	1.019.414	0	1.019.414	0,0%
12. Chi phí khác	32	27.463.417	26.857.173	606.244	2,3%	27.614.631	27.008.387	606.244	2,2%
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40	(26.444.003)	(26.857.173)	413.170		(26.595.217)	(27.008.387)	413.170	
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50	24.345.268.690	25.823.321.011	(1.478.052.321)	-5,7%	24.467.659.718	25.920.986.693	(1.453.326.975)	-5,6%
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	4.964.382.204	5.259.992.668	(295.610.464)	-5,6%	4.988.901.780	5.284.512.244	(295.610.464)	-5,6%
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	0		0				0	
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60	19.380.886.486	20.563.328.343	(1.182.441.857)	-5,8%	19.478.757.938	20.636.474.449	(1.157.716.511)	-5,6%



Chỉ tiêu	Mã số	CÔNG TY MẸ				HỢP NHẤT			
		BCTC bán niên năm 2025 sau soát xét	BCTC quý 2/2025 trước soát xét	Tăng/giảm	Tỷ lệ(%)	BCTC bán niên năm 2025 sau soát xét	BCTC quý 2/2025 trước soát xét	Tăng/giảm	Tỷ lệ(%)
1	2	3	4	5=3-4	6=5/4	7	8	9=7-8	10=9/8
18. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ						19.439.526.616	20.597.243.127		
19. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát						39.231.322	39.231.322		
20. Lãi cơ bản trên cổ phiếu						972	1.030		
21. Lãi suy giảm trên cổ phiếu									

BCTC CÔNG TY MẸ

- Lợi nhuận sau thuế bán niên năm 2025 trong BCTC sau soát xét giảm với lý do :

- + Doanh thu bán hàng không thay đổi. Trong khi đó giá vốn hàng bán tăng 5,8%, vì chi phí khấu hao tài sản cố định tăng lên do hồ sơ tài sản bổ sung chưa kịp thời
- + Ngoài ra, chi phí khác tăng nhưng không đáng kể là: 2,3%

Dẫn đến lợi nhuận sau thuế bán niên năm 2025 trong BCTC sau soát xét giảm 5,8% so với BCTC quý 2/2025 trước soát xét.

BCTC HỢP NHẤT

- Lợi nhuận sau thuế bán niên năm 2025 trong BCTC sau soát xét giảm với lý do :

- + Doanh thu bán hàng không thay đổi. Trong khi đó giá vốn hàng bán tăng 5,5%, vì chi phí khấu hao tài sản cố định tăng lên do hồ sơ tài sản bổ sung chưa kịp thời
- + Ngoài ra, chi phí khác tăng nhưng không đáng kể là: 2,2%

Dẫn đến lợi nhuận sau thuế bán niên năm 2025 trong BCTC sau soát xét giảm 5,6% so với BCTC quý 2/2025 trước soát xét.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu P.Kế toán, P.HC

